

Cần Thơ, ngày 26 tháng 01 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Phục vụ công tác mua sắm vắc xin cho tiêm ngừa dịch vụ của Bệnh viện Sản – Nhi Sóc Trăng năm 2026

Kính gửi: Quý công ty/nhà phân phối

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải Quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; Sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập.

Để chuẩn bị cho công tác mua sắm vắc xin tiêm ngừa dịch vụ. Bệnh viện kính gửi yêu cầu báo giá đến quý công ty/nhà phân phối.

Báo giá nhận được sẽ là cơ sở để Bệnh viện lựa chọn nhà cung ứng cung cấp vắc xin tiêm ngừa dịch vụ cho Bệnh viện. Báo giá phải bao gồm các thông tin đầy đủ để có cơ sở lựa chọn.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: BỆNH VIỆN SẢN - NHI SÓC TRĂNG

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Thái Dương.

- Chức vụ: Nhân viên

- Số điện thoại: 02993825232

- Địa chỉ: Khoa Dược - VTTBYT, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng, địa chỉ: 645 Tôn Đức Thắng, Phường Sóc Trăng, Thành phố Cần Thơ.

- Email: bvsnst.dvtyt@gmail.com (Quý Công ty/Nhà cung ứng/Đơn vị vui lòng gửi file PDF và Excel vào email này).

3. Hình thức tiếp nhận báo giá: Trực tiếp; Email

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ khi đăng tải thành công trên Website của đơn vị, hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đến 9 giờ 00 phút ngày 05/02/2026.

Các báo giá nhận được sẽ được tính thời gian như sau: ngày đóng dấu công văn đến (bản giấy) hoặc thời gian nhận được trên mail. Sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:
Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 05/02/2026.

II. Cơ sở xét chọn báo giá:

1. Vắc xin có hoạt chất và nhóm thuốc (nhóm TCKT) trùng với yêu cầu báo giá đã được phê duyệt. Nhóm thuốc (nhóm TCKT) áp dụng theo Điều 4 Thông tư 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế (điều kiện bắt buộc).

2. Báo giá có đơn giá đề xuất (đơn giá đã bao gồm tất cả chi phí: vận chuyển, VAT...) thấp nhất (điều kiện bắt buộc)

3. Giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu

4. Giấy phép GMP

(Trường hợp giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu hoặc Giấy phép GMP hết hiệu lực thì nhà cung cấp có thể cung cấp thẻ kho tương ứng với 03 tháng tiến độ cung cấp nhưng phải đảm bảo hạn dùng còn lại tối thiểu của hàng hóa bằng 1/3 hạn dùng)

3. Phân phối đạt chuẩn GDP (điều kiện bắt buộc).

4. Có tên trong Danh sách các cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược có phạm vi nhập khẩu, kinh doanh dịch vụ bảo quản vắc xin (điều kiện bắt buộc).

5. Trường hợp có nhiều báo giá có cùng giá thấp nhất, tiêu chí xét chọn ưu tiên báo giá được đánh giá theo thang đo điểm:

- Hạn dùng còn lại của hàng hóa khi giao hàng (yêu cầu tối thiểu 1/3 hạn dùng) ưu tiên xa nhất.

- Thời gian công nợ

- Thời gian giao hàng sau khi nhận dự trù ưu tiên nhanh nhất.

III. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục vắc xin theo Phụ lục 2 đính kèm.

Các giấy tờ bắt buộc phải nộp cùng báo giá (bản sao y có công chứng hoặc bản photo có mộc giáp lai của công ty) bao gồm:

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược (có phạm vi kinh doanh là vắc xin)

+ Giấy chứng nhận GDP

+ Có tên trong Danh sách các cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược có phạm vi nhập khẩu, kinh doanh dịch vụ bảo quản vắc xin.

Kính đề nghị các Công ty/Nhà phân phối quan tâm và có khả năng cung cấp gửi báo giá (3 bản chính) theo mẫu tại Phụ lục 3 đính kèm.

Rất mong nhận được sự giúp đỡ và hợp tác của Quý công ty/ Nhà phân phối. /

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu: VT, KD



BSCKII. Chung Xuân Định

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
BỆNH VIỆN SẢN - NHI SỐC TRẮNG

DANH MỤC VẮC XIN CHO TIÊM NGỪA DỊCH VỤ CỦA BỆNH VIỆN
CHUYÊN KHOA SẢN – NHI SỐC TRẮNG NĂM 2026

—oOo—

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm	Số lượng
1	Vắc xin phòng Não mô cầu (B, C)	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 10 lọ x 0,5ml	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 5	2.000
2	Vắc xin phòng Tả	Mỗi liều 1,5ml vắc xin chứa: V.cholerae O1, El Tor, Phil.6973(bất hoạt bằng formaldehyde) 600 E.U. LPS; V.cholerae O139, 4260B(bất hoạt bằng formaldehyde) 600 E.U. LPS; V.cholerae O1, Cairo 50(bất hoạt bằng formaldehyde) 300 E.U. LPS; V.cholerae O1, Cairo 50(bất hoạt bằng nhiệt độ) 300 E.U. LPS; V.cholerae O1, Cairo 48(bất hoạt bằng nhiệt độ) 300 E.U. LPS	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Hộp 10 lọ * 1,5ml,	Liều	Nhóm 4	500
3	Vắc xin phòng Viêm não Nhật Bản	1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 10 lọ x 1ml	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 4	300
4	Vắc xin phòng dại	$\geq 2,5$ UI/ 0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 10 lọ, mỗi lọ chứa 01 liều vắc xin bột đông khô kèm với 10 bơm tiêm, mỗi bơm tiêm nạp sẵn 01	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 1	500

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm	Số lượng
					liều (0,5ml) dung môi			
5	Vắc xin phòng Viêm gan A	80U/0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều (0,5ml)	Liều	Nhóm 1	1.000
6	Vắc xin phòng Cúm mùa (tứ giá: A/Brisbane/02/2018 (H1N1)pdm09-like strain (A/Brisbane/02/2018, IVR-190) - 15 mcg haemagglutinin; A/SouthAustralia/34/2019 (H3N2)-likestrain (A/SouthAustralia/34/2019, IVR-197) -15 mcg haemagglutinin; B/Washington/02/2019-likestrain (B/Washington/02/2019, wildtype) - 15 mcg haemagglutinin; B/Phuket/3073/2013-like strain (B/Yamagata/16/88 lineage) (B/Phuket/3073/2013, wild type)- 15 mcg haemagglutinin)	15mcg + 15mcg + 15mcg + 15mcg/0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 01 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5 ml	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 1	500
7	Vắc xin phòng Thương hàn	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều vắc xin (0,5 ml)	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 1	500
8	Vắc xin phòng Não mô cầu (A, C, Y, W135)	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều x 0,5ml	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 5	1.000
9	Vắc xin tổng hợp phòng 6 bệnh: Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván - Bại liệt - Hib và Viêm gan B	Mỗi liều 0,5 ml chứa: Giải độc tố Bạch hầu: không dưới 20IU; Giải độc tố Uốn ván: không dưới 40IU; Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT): 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA):	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều (0,5 ml) và 02 kim tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm/ Liều	Nhóm 1	3.000

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm	Số lượng
		25mcg; Virus bại liệt (bất hoạt): Týp 1 (Mahoney) 40 đơn vị kháng nguyên D, Týp 2 (MEF-1) 8 đơn vị kháng nguyên D, Týp 3 (Saukett) 32 đơn vị kháng nguyên D; Kháng nguyên bề mặt Viêm gan B: 10mcg; Polysaccharide của Haemophilus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate): 12mcg cộng hợp với protein uồn ván 22-36mcg						
10	Vắc xin phòng đại	$\geq 2,5$ UI/ 0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp đựng 10 lọ vắc xin đơn liều, 10 ống dung môi hoàn nguyên vắc xin (0,5ml/ống) và 10 xy lanh vô trùng	Lọ/Ống/Bom tiêm	Nhóm 5	500
11	Vắc xin phòng Viêm gan B	20mcg/1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 25 lọ x 20mcg/1ml	Ống/Lọ	Nhóm 5	300
12	Vắc xin phòng thủy đậu	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 lọ bột đơn liều kèm 1 lọ dung môi	Lọ/Ống/Bom tiêm	Nhóm 1	1.500
13	Vắc xin phối hợp phòng 3 bệnh: Sởi - Quai bị - Rubella (Virus sởi sống, giảm độc lực (chủng Schwarz); Virus quai bị sống, giảm độc lực (chủng RIT 4385); Virus rubella sống, giảm độc lực (chủng Wistar RA 27/3))	$\geq 103,0$ CCID50; $\geq 103,7$ CCID50; $\geq 103,0$ CCID50	Tiêm	Thuốc tiêm đông khô	Hộp 1 lọ vắc xin đông khô, 1 bom tiêm đóng sẵn dung môi (nước cất pha tiêm) x 0,5ml và 2 kim tiêm	Hộp/Lọ	Nhóm 1	500

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm	Số lượng
14	Vắc xin phòng bệnh viêm phổi và nhiễm khuẩn toàn thân do phế cầu Streptococcus	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 bơm tiêm đóng sẵn 1 liều đơn 0,5ml thuốc kèm 1 kim tiêm riêng biệt	Hộp/Liều/Bơm tiêm	Nhóm 1	1.000
15	Vắc xin phòng Ung thư cổ tử cung (9 tít)	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 bơm tiêm đóng sẵn 0,5 mL vắc xin và 2 kim tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 1	4.000
16	Vắc xin phòng Viêm não Nhật Bản	Mỗi liều 0,5ml vắc xin hoàn nguyên chứa: Virus viêm não Nhật Bản chủng SA14-14-2 tái tổ hợp, sống, giảm độc lực 4,0 - 5,8 log PFU	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 01 lọ 01 liều vắc xin bột đông khô và 01 lọ 01 liều dung môi dung dịch NaCl 0,4% vô khuẩn (0,5ml) kèm 01 bơm tiêm và 02 kim tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 5	2.000
17	Vắc xin phối hợp phòng 3 bệnh: Sởi - Quai bị - Rubella	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 10 lọ vắc xin đơn liều kèm hộp 10 lọ dung môi pha tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 1	1.500
18	Vắc xin phòng Não mô cầu (nhóm B)	Mỗi liều (0,5ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp:	Tiêm bắp	Thuốc tiêm	Hộp chứa 01 bơm tiêm đóng sẵn 01 liều và 02 kim tiêm	Hộp	Nhóm 1	100

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm	Số lượng
		50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg						
19	Vắc xin phòng Tiêu chảy do Rotavirus (ngũ giá)	2ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Hộp 10 túi x 1 tuýp nhựa 2ml; Hộp 1 túi x 1 tuýp nhựa 2ml	Lọ/Ống/Tuý p	Nhóm 1	1.000
20	Vắc xin tổng hợp phòng 6 bệnh: Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván - Bại liệt - Hib và Viêm gan B	Mỗi liều 0,5ml Giải độc tố bạch hầu $\geq 30\text{IU}$; Giải độc tố uốn ván $\geq 40\text{IU}$; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 25mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 25mcg và Pertactin 8mcg; Kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B 10mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt (chủng Mahoney) 40DU; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt (chủng MEF-1) 8DU; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt (chủng Saukett) 32DU; Polysaccharide của Haemophilus influenza týp b 10mcg cộng hợp với 25mcg giải độc tố uốn ván như protein chất mang	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp chứa 1 bơm tiêm đóng sẵn DTPa-HBV-IPV, 1 lọ bột đông khô Hib và 2 kim tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm/ Liều	Nhóm 1	4.000



STT	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm	Số lượng
21	Vắc xin polysaccharide phế cầu liên hợp với protein D của Haemophilus influenzae không định tuýp (NTHi)	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp chứa 1 bơm tiêm đóng sẵn 1 liều (0,5ml) vắc xin và 1 kim tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm/ Liều	Nhóm 1	2.000
22	Vắc xin phòng Tiêu chảy do Rotavirus	1,5ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Hộp 1 ống x 1,5ml	Lọ/Ống/Tuýp	Nhóm 1	2.000
23	Vắc xin phòng Lao	0,5mg	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 20 ống x 10 liều kèm 1 hộp 20 ống natri clorid 0,9% x 1ml	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 4	300
24	Vắc xin phòng Cúm mùa	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 bơm tiêm chứa 0,5 ml hỗn dịch	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 1	3.000
25	Vắc xin phòng bệnh viêm gan A, B. Virus viêm gan A bất hoạt, Kháng nguyên bề mặt viêm gan B bất hoạt	20mcg/1 ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 01 bơm tiêm đóng sẵn một liều vắc xin (1.0 ml) và 1 kim tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 1	500
26	Vắc xin phòng Uốn ván	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 20 ống (0,5ml/ống chứa 1 liều vắc xin)	Lọ/Ống/Bơm tiêm	Nhóm 4	6.000
27	Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm A H1N1 15mcg; Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm A H3N2 15mcg ;Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm B (Victoria lineage) 15mcg; Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm B (Yamagata lineage) 15mcg	0,5ml	Tiêm	Hỗn dịch tiêm	Hộp chứa 10 bơm tiêm đóng sẵn x 0,5ml	Liều	Nhóm 2	500
28	Mỗi liều 0,5ml chứa: Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh A) (đơn giá cộng hợp)* 10mcg; Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh C) (đơn giá cộng hợp)* 10mcg;	0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 lọ x 1 liều 0,5ml	Lọ	Nhóm 1	1.000

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm	Số lượng
	Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh W135) (đơn giá cộng hợp)* 10mcg; Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh Y) (đơn giá cộng hợp)* 10mcg *được cộng hợp với chất mang là protein giải độc tổ uốn ván khoảng 55mcg							
29	Mỗi liều vắc xin 0,5ml sau khi hoàn nguyên chứa: Tuýp huyết thanh 1 virus Dengue (virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 3,3 \log 10$ PFU; Tuýp huyết thanh 2 virus Dengue (virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 2,7 \log 10$ PFU; Tuýp huyết thanh 3 virus Dengue (virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 4,0 \log 10$ PFU; Tuýp huyết thanh 4 virus Dengue (virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 4,5 \log 10$ PFU	0.5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Mỗi lọ bột chứa 1 liều vắc xin. Hộp 1 lọ bột và 1 xylanh bơm sẵn dung môi và 2 kim tiêm	Liều	Nhóm 5	2.000
30	Mỗi liều (0,5 ml) chứa 2 mcg polysaccharid phế cầu của các týp huyết thanh 1, 3, 4, 5, 6A, 7F, 9V, 14, 18C, 19A, 19F, 22F, 23F, 33F và 4 mcg týp huyết thanh 6B, cộng hợp với protein vận chuyển CRM197, và được hấp phụ trên chất bổ trợ muối nhôm phosphat.	0.5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp 1 bơm tiêm đơn liều đóng sẵn 0,5ml vắc xin kèm 2 kim tiêm riêng biệt	Bơm tiêm	Nhóm 1	2.000
31	Liều 0,5ml chứa: - Vi-rút sởi $\geq 3,00 \log$ TCID ₅₀ ; - Vi-rút quai bị $\geq 4,30 \log$ TCID ₅₀ ; - Vi-rút Rubella $\geq 3,00 \log$ TCID ₅₀ ; - Vi-rút thủy đậu $\geq 3,99 \log$ PFU	0.5ml	Tiêm	Thuốc tiêm		Hộp	Nhóm 1	1.000
32	Mỗi liều vắc-xin (0,5 ml) chứa 25 mcg mỗi loại trong số 23 loại huyết thanh polysaccharide của phế cầu khuẩn Đan Mạch: 1, 2, 3,	0.5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp chứa 1 bơm tiêm đóng sẵn 0,5ml kèm	Bơm tiêm	Nhóm 1	500

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm	Số lượng
	4, 5, 6B, 7F, 8, 9N, 9V, 10A, 11A, 12F, 14, 15B, 17F, 18C, 19A, 19F, 20, 22F, 23F, 33F				2 kim tiêm riêng biệt			



Tên công ty
Địa chỉ:
Số điện thoại liên hệ:
Email:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá như sau:

1. Công ty chúng tôi xin báo giá các mặt hàng sau:

STT	Tên vắc xin	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Hạn dùng (tháng)	SDK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Giá bán buôn KK/KKL (nếu có)	Số lượng	Đơn giá (đã bao gồm VAT)	Thành tiền

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về kỹ thuật và các tài liệu liên quan)

* Các giấy tờ bắt buộc phải nộp cùng báo giá (bản sao y có công chứng hoặc bản photo có mộc giáp lai của công ty) bao gồm:

- + Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược (có phạm vi kinh doanh là vắc xin)
- + Giấy chứng nhận GDP
- + Có tên trong Danh sách các cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược có phạm vi nhập khẩu, kinh doanh dịch vụ bảo quản vắc xin
- + Giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu
- + Giấy phép GMP

2. Các thông tin cần cung cấp để xét chọn ưu tiên báo giá:

- Hạn dùng còn lại của hàng hoá khi giao hàng...

b. Thời gian giao hàng...

c. Thời gian thu hồi công nợ...

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày..... tháng năm 2026 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]
[ghi ngày tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này].

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

.....,ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của công ty

(ký và ghi rõ họ tên)